TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 13-3-2023.
V/v: *"Kiện ly hôn và tranh chấp nuôi con chung".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1, Ông Bùi Hoàng Sơn.

2, Ông Lương Tú Huân.

-Thư ký phiên Tòa: Ông Phan Việt Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 13/3/2023 tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 448/2022/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2022 về việc *"Kiện ly hôn và tranh chấp nuôi con chung"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09/02/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 23/02/2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thúy H, sinh năm: 1987. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 70 Trần Ph, thị trấn E, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk.

Bị đơn: Anh Nguyễn Phi Ng, sinh năm 1985. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Nơi cư trú: Số 70 Trần Ph, thị trấn E, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị H là nguyên đơn và anh Ng là bị đơn trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và anh Ng về sống chung với nhau từ năm 2011, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn E, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk, kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, sau khi về sống chung hạnh phúc được một thời gian, do tính tình không hợp,

bất đồng nhiều quan điểm, nên thường xuyên xảy ra nhiều cuộc cãi vã, làm mất tình cảm vợ chồng, hiện chị H và anh Ng đã sống ly thân, cuộc sống không thể kéo dài được nữa, nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Ng.

Theo nguyện vọng yêu cầu ly hôn của chị H, anh Ng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh Ng có 03 con chung là Nguyễn Trần Ph, sinh ngày 07/5/2012; Nguyễn Trần Phi Y, sinh ngày 20/3/2016 và Nguyễn Trần Q, sinh ngày 20/3/2016. Sau khi sống ly thân chị H là người nuôi cháu Q còn anh Ng là người nuôi cháu Ph và cháu Y, nay ly hôn chị H có nguyện vọng tiếp tục nuôi cháu Q, nhưng anh Ng yêu cầu được nuôi cả 03 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại chị H, anh Ng không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị H, anh Ng không ai yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của đương sự có trong hồ sơ vụ án do chủ tọa phiên tòa đã công bố tại phiên tòa thể hiện việc chị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Ng là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình. Cho chị H ly hôn với anh Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Pháp luật về tố tụng: Việc chị Trần Thị Thúy H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Phi Ng, Toà án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập các đương sự đến Tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Ng vẫn vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên Tòa án không thể tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự được mà tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi anh Ng cư trú. Theo quy định tại khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải được và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2]. Pháp luật về nội dung:

2.1, Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thúy H và anh Nguyễn Phi Ng về sống chung với nhau từ năm 2011, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn E, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk theo giấy chứng nhận kết hôn số 123/KH ngày 07/9/2011. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, nên thường xuyên xảy ra nhiều cuộc cãi vã, làm mất tình cảm vợ chồng, hiện chị H và anh Ng đã sống ly thân, cuộc sống không thể kéo dài được nữa, nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Ng.

Căn cứ vào lời khai của các đương sự thì chị H và anh Ng đều thừa nhận thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hiện tại hai người đã sống ly thân. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Ng ngày càng trầm trọng, giữa hai người không còn thương yêu, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau, thực tế hôn nhân không còn tồn tại. Vì vậy, việc chị H yêu cầu ly hôn với anh Ng và anh Ng cũng đồng ý ly hôn với chị H là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

2.2, Về con chung: Chị H và anh Ng có 03 con chung. Nhận thấy, sau khi sống ly thân chị H là người trực tiếp nuôi cháu Qg còn anh Ng là người nuôi cháu Ph và cháu Y, nên cần tiếp tục giao con chung Nguyễn Trần Q, sinh ngày 20/3/2016 cho chị H và giao 02 con chung Nguyễn Trần Ph, sinh ngày 07/5/2012; Nguyễn Trần Phi Y, sinh ngày 20/3/2016 cho anh Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

2.3, Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại chị H và anh Ng không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập xem xét.

Chị H và anh Ng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4, Về tài sản và nợ chung: Chị H và anh Ng không ai yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung, nên không đề cập xem xét.

[3]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Phi Ng.

2. Về nuôi con chung: Căn cứ vào Điều 58; Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

2.1. Giao con chung là Nguyễn Trần Q, sinh ngày 20/3/2016 cho chị H và giao 02 con chung Nguyễn Trần Ph, sinh ngày 07/5/2012; Nguyễn Trần Phi Y, sinh ngày 20/3/2016 cho anh Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại chị H và anh Ng không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập xem xét.

Chị H và anh Ng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản và nợ chung: Chị H và anh Ng không ai yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung, nên không.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 19; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Chị Trần Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS huyện Ea H'Leo theo biên lai số AA/2021/0010797 ngày 04/11/2022.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- UBND thị trấn Ea Đrăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ